|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD VÀ ĐT TP. ĐÀ NẴNG**  **TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN** | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  **KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**  **LẦN THỨ XIV, NĂM 2023** |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM LỊCH SỬ 10**  *(Đáp án này có 07 trang)* | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1** | **Làm rõ nhận định của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917: “Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”. Theo em, hiện nay giá trị của Cách mạng tháng Mười có còn không? Vì sao?** | **3,0** |
| **1/ Làm rõ nhận định của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917: “Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”.** | **2,0** |
| - Đây là nhận định đúng. | 0,25 |
| - Đối với nước Nga: |  |
| + Trước Cách mạng tháng Mười: Chế độ quân chủ Nga hoàng tồn tại kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga. Nga hoàng đẩy nhân dân vào cuộc chiến tranh đế quốc, càng phơi bày sự lạc hậu về kinh tế, chính trị, mâu thuẫn xã hội gay gắt. | 0,25 |
| + Sau cách mạng, lần đầu tiên trong lịch sử nước Nga, giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc được giải phóng, thoát mọi gông xiềng nô lệ, đứng lên làm chủ đất nước và vận mệnh của mình. | 0,25 |
| + Lịch sử nước Nga đã sang trang mới: một chế độ xã hội mới được thiết lập với mục đích cao cả, xây dựng một xã hội tự do, hạnh phúc và công bằng. | 0,25 |
| - Đối với thế giới: |  |
| + Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, chủ nghĩa tư bản bao trùm thế giới. Mâu thuẫn giữa tư sản và vô sản gay gắt. Phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc không thành công. | 0,25 |
| + Cách mạng tháng Mười thành công đã ảnh hưởng lớn đến tiến trình lịch sử và cục diện thế giới. Đây là cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đầu tiên phá vỡ trận tuyến của chủ nghĩa tư bản, làm cho nó không còn là hệ thống hoàn chỉnh bao trùm thế giới. | 0,25 |
| + Cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng của giai cấp công nhân quốc tế, chỉ ra cho họ con đường đi tới thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản... Các Đảng Cộng sản ra đời, Quốc tế cộng sản... | 0,25 |
| + Mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là xu thế khách quan. | 0,25 |
| **2/ Hiện nay giá trị của Cách mạng tháng Mười vẫn còn. Vì:** | **0.25** |
| **3/ Vì:** | **0.75** |
| *(HS nêu lý giải phù hợp thì cho 0,25 điểm. Dưới đây là một số gợi ý)*  - Chủ nghĩa xã hội đang là hiện thực. Tiến lên chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản là quy luật khách quan.  - Lý tưởng và con đường của Cách mạng tháng Mười vẫn toả sáng, định hướng cuộc đấu tranh của các dân tộc vì mục tiêu cao cả là hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.  - Bài học kinh nghiệm từ Cách mạng tháng Mười được các nước xã hội chủ nghĩa vận dụng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. |  |
| **Câu 2** | **Trên cơ sở phân tích thái độ và hành động của các nước Đức, Italia, Nhật Bản, Anh - Pháp, Mĩ , Liên Xô trong quan hệ quốc tế từ năm 1931 đến năm 1939, hãy xác định trách nhiệm của các nước này trong việc để Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.** | **3,0** |
| **1/** **Phân tích thái độ và hành động của các nước Đức, Italia, Nhật Bản, Anh - Pháp, Mĩ , Liên Xô trong quan hệ quốc tế từ năm 1931 đến năm 1939** | **2,0** |
| - Phát xít Đức: Đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, liên kết với Italia và Nhật Bản thành lập khối liên minh phát xít, chuẩn bị chiến tranh chia lại thế giới. Tiến hành thôn tính Tiệp Khắc, tiến công Ba Lan. | 0,25 |
| - Phát xít Nhật: Đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, liên kết với Italia và Đức thành lập khối liên minh phát xít, chuẩn bị chiến tranh chia lại thế giới. Tiến hành chiến tranh xâm lược và chiếm các tỉnh miền Đông Trung Quốc, khiêu khích biên giới Trung - Xô, xâm chiếm châu Á - Thái Bình Dương. | 0,25 |
| - Phát xít Italia: Đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, liên kết với Nhật và Đức thành lập khối liên minh phát xít, chuẩn bị chiến tranh chia lại thế giới. Tiến hành xâm lược Êtiôpia, cùng với Đức giúp thế lực phát xít lật đổ chính phủ cộng hòa ở Tây Ban Nha, xâm chiếm các nước Bắc Phi. | 0,25 |
| - Đế quốc Anh và Pháp: Một mặt lo sự bành trướng của chủ nghĩa phát xít, đồng thời vẫn thù ghét chủ nghĩa cộng sản. Vì thế, hai nước không liên kết chặt chẽ với Liên Xô để cùng chống phát xít, mà thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít để đổi lấy hòa bình, hướng các thế lực phát xít chống Liên Xô. Anh và Pháp đã kí với Đức Hiệp ước Muyních, trao vùng Xuyđét của Tiệp Khắc cho Đức, đổi lấy việc Đức cam kết không tấn công châu Âu. | 0,5 |
| - Đế quốc Mĩ: Theo “chủ nghĩa biệt lập” ở Tây bán cầu, không tham gia vào Hội Quốc liên và không can thiệp vào các sự kiện bên ngoài châu Mĩ. | 0,25 |
| - Liên Xô: Coi chủ nghĩa phát xít là kẻ thù nguy hiểm nhất của nhân loại, chủ trương hợp tác với các nước tư bản dân chủ để chống chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh, sẵn sàng đứng về phía nhân dân các nước chống phát xít xâm lược. | 0,5 |
| **2/ Xác định trách nhiệm của các nước này trong việc để Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.** | **1,0** |
| - Với những thái độ và hành động của các nước phát xít Đức, Italia và Nhật Bản trong quan hệ quốc tế từ năm 1931 đến năm 1939, khẳng định rằng: Ba nước này là thủ phạm và phải chịu trách nhiệm chính trong việc làm bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai. | 0,5 |
| - Các nước đế quốc Anh, Pháp, Mĩ cũng phải chịu một phần trách nhiệm vì các nước này đã không cứu vãn được hòa bình, mà lại khuyến khích chủ nghĩa phát xít gây ra chiến tranh. | 0,25 |
| - Liên Xô ngay từ đầu đã thể hiện thái độ và hành động tích cực, chủ động, kịp thời chống phát xít nên không phải chịu trách nhiệm trong việc để chiến tranh bùng nổ. | 0,25 |
| **Câu 3** | **Nêu những biểu hiện nói lên sự phát triển công thương nghiệp thời Lý, Trần, Lê sơ. Trong thời đại cách mạng công nghiệp hiện nay, chúng ta cần phải làm gì để giữ gìn và phát triển các làng nghề thủ công truyền thống?** | **2,5** |
| **1/ Nêu những biểu hiện nói lên sự phát triển công thương nghiệp thời Lý, Trần, Lê sơ** | **1,5** |
| **\* Thủ công nghiệp**  - Trong nhân dân:  + Các nghề thủ công cổ truyền phát triển đa dạng với chất lượng sản phẩm ngày càng cao… Đồ gốm tráng men ngọc, men xanh, gạch trang trí hoa, rồng,… được trao đổi, mua bán khắp nơi.  + Một số mỏ đồng, mỏ thiếc, mỏ bạc được khai thác. Các làng thủ công bước đầu hình thành (Bát Tràng, Thổ Hà, Chu Đậu, Huê Cầu…) tuy còn gắn chặt với nông nghiệp.  - Nhà nước: các xưởng thủ công (cục bách tác) được thành lập, ngày càng phát triển do nhu cầu nhiều mặt của nhà nước: đúc tiền, rèn vũ khí, đóng thuyền chiến, xây dựng cung điện, may phẩm phục… | 0,75 |
| **\* Thương nghiệp**  - Nội thương  + Việc giao lưu buôn bán giữa các làng, các vùng nhộn nhịp. Hệ thống chợ (chợ làng, chợ huyện, chợ chùa…) ngày càng phát triển.  + Một số đô thị lớn xuất hiện, tiêu biểu là Thăng Long thời Lê sơ với 36 phố phường vừa sản xuất hàng thủ công, vừa buôn bán.  - Ngoại thương:  + Buôn bán với Trung Quốc, các nước phương Nam (Gia-va, Xiêm, Ấn Độ) ở vùng biên giới, cửa biển. Nhà nước cho thành lập các hải cảng: Vân Đồn (Quảng Ninh), Lạch Trường (Thanh Hoá). | 0,75 |
| **2/ Để giữ gìn và phát triển các làng nghề thủ công truyền thống, chúng ta cần:** | **1,0** |
|  | *HS nêu biện pháp phù hợp thì cho 0,25 điểm. Dưới đây là một số gợi ý:*  - Nhà nước cần quan tâm, có cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho tổ chức, các nhân đầu tư bảo tồn và phát triển làng nghề: vay vốn, xuất khẩu…  - Quy hoạch phát triển làng nghề gắn với du lịch và xây dựng nông thôn mới.  - Tôn vinh các nghệ nhân của các làng nghề, có chính sách hỗ trợ kinh tế để họ phát huy và giữ gìn các nghề thủ công truyền thống.  - Tích cực đổi mới, ứng dụng khoa học kĩ thuật vào sản xuất, đa dạng hoá sản phẩm về mẫu mã, kiểu dáng, nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh.  - Phát triển ngoại thương, tăng cường quảng bá sản phẩm ra thị trường thế giới. |  |
| **Câu 4** | **Chiếu Cần vương ra đời (tháng 7/1885) đã có tác động như thế nào đến văn thân, sĩ phu yêu nước? Vì sao nói Chiếu Cần Vương chỉ là ngọn cờ tập hợp lực lượng mà không giữ vai trò quyết định đến sự bùng nổ của phong trào Cần Vương?** | **3,0** |
| **1/ Tác động của chiếu Cần vương đến văn thân, sĩ phu yêu nước** | **1,5** |
| -Văn thân, sĩ phu là trí thức phong kiến, họ bị chi phối bởi tư tưởng Nho giáo “trung quân, ái quốc”. Đối với họ, yêu nước tức là trung thành với nhà vua và ngược lại trung thành với nhà vua nghĩa là yêu nước. | 0,5 |
| - Trước khi chiếu Cần vương ban ra, các văn thân, sĩ phu có mâu thuẫn giữa tư tưởng “trung quân” và “ái quốc”. Bởi “trung quân” thì không “ái quốc” do một bộ phận vua quan triều Nguyễn đã đầu hàng thực dân Pháp. Ngược lại “ái quốc” thì không thể “trung quân” vì phải chống lại vua. | 0,5 |
| - Chiếu Cần Vương ban ra đã giải quyết được mâu thuẫn trong tư tưởng của văn thân, sĩ phu về mối quan hệ giữa “trung quân” và “ái quốc”. Giờ đây “trung quân”, “ái quốc” đã thống nhất. Ngay lập tức, các văn thân, sĩ phu đã hăng hái hưởng ứng chiếu Cần vương. | 0,5 |
| **2/ Chiếu Cần Vương chỉ là ngọn cờ tập hợp lực lượng mà không giữ vai trò quyết định đến sự bùng nổ của phong trào Cần Vương vì:** | **1,5** |
| - Phong trào Cần Vương là sự tiếp tục của phong trào yêu nước trước đó. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp là nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự bùng nổ của phong trào. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858 – 1884), dù triều đình Huế không kiên quyết tổ chức kháng chiến nhưng nhân dân ta vẫn tích cực đấu tranh. Từ tháng 7-1885, hưởng ứng Chiếu Cần Vương nhân dân ta tiếp tục nổi dậy đấu tranh kháng Pháp. | 0,5 |
| - Chiếu Cần Vương là ngọn cờ tập hợp lực lượng, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự bùng nổ phong trào. Nội dung của chiếu Cần Vương đáp ứng nguyện vọng của văn thân, sĩ phu và quần chúng nhân dân nên họ hăng hái tham gia. Nhân dân được tập hợp nên tham gia đông đảo hơn, sôi nổi hơn. | 0,5 |
| - Từ năm 1888, mặc dù vua Hàm Nghi bị bắt nhưng phong trào Cần Vương vẫn diễn ra mạnh mẽ ở các địa phương, quy tụ thành những cuộc khởi nghĩa lớn. | 0,5 |
| **Câu 5** | **Trình bày và nhận xét chính sách đối ngoại của nhà Nguyễn nửa đầu thế kỉ XIX. Từ đó, rút ra bài học cho công tác ngoại giao nước ta hiện nay.** | **2,5** |
| **1/ Trình bày chính sách đối ngoại của triều Nguyễn** | **0,5** |
| - Đối với nhà Thanh: Nhà Nguyễn chủ trương thần phục, triều cống. Đối với Lào và Cao Miên: Nhà Nguyễn bắt hai nước này phải thần phục. |  |
| - Đối với phương Tây: Thời Gia Long thực hiện chính sách tương đối cởi mở với Pháp và đạo Thiên Chúa; Thời Minh Mạng trở về sau, nhà Nguyễn khước từ dần những quan hệ với phương Tây… |  |
| **2/** **Nhận xét chính sách đối ngoại của triều Nguyễn** | **1,0** |
| - Tích cực:  Giữ được quan hệ thân thiện với các nước láng giềng, nhất là Trung Quốc, tạo điều kiện hòa bình để xây dựng và phát triển đất nước, trì hoãn được ít nhiều cuộc xâm lược có thể xảy ra của các nước phương Tây. | 0,25 |
| - Hạn chế:  + Đối với nhà Thanh: Đây là chính sách thần phục mù quáng vì chính nhà Thanh cũng đang trên con đường suy yếu khủng hoảng. | 0,25 |
| + Đối với Lào và Cao Miên: Sử dụng lực lượng quân sự bắt hai nước này thần phục, cuộc xâm lược không đi tới đâu mà còn làm cho tài chính kiệt quệ, binh sĩ hao mòn, gây mối hiềm thù dân tộc. | 0,25 |
| + Đối với các nước phương Tây: thi hành chính sách bảo thủ, không tạo điều kiện giao lưu với các nước tiên tiến đương thời, dẫn đến tình trạng lạc hậu, bị cô lập với thế giới bên ngoài; Chính sách cấm đạo, sát đạo đã làm rạn nứt khối đoàn kết dân tộc, tạo cho Pháp có cái cớ để xâm lựơc nước ta. | 0,25 |
| **3/ Rút ra bài học cho công tác ngoại giao nước ta hiện nay.** | **1,0** |
| *HS nêu biện pháp phù hợp thì cho 0,25 điểm. Dưới đây là một số gợi ý:*  - Cần thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, trên tinh thần “Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy” của tất cả các nước.  - Hợp tác với các nước trên tinh thần hai bên cùng có lợi, trên cơ sở tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau.  - Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, đàm phán nhưng sẵn sàng chiến đấu khi bị xâm lược để bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, độc lập dân tộc.  - Cần xây dựng thế và lực của dân tộc không chỉ về mặt ngoại giao mà còn cả về kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, giáo dục. |  |
| **Câu 6** | **Có đúng hay không khi cho rằng: Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam (1897-1914) đã tạo điều kiện bên trong cho cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng mới ở đầu thế kỷ XX?** | **3,0** |
| **1/ Ý kiến về nhận định:** Đây là một nhận định đúng chính xác. | **0,25** |
| **2/ Giải thích:** | **2,75** |
| - Sau khi đàn áp xong phong trào Cần vương, năm 1897 thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất. Cuộc khai thác thuộc địa đã làm nảy sinh những nhân tố mới, những chuyển biến về kinh tế và xã hội ở Việt Nam. | 0,25 |
| - Về chuyển biển kinh tế:  + Cơ cấu kinh tế Việt Nam có sự thay đổi.  + Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa du nhập vào Việt Nam, bên cạnh phương thức bóc lột phong kiến còn tồn tại. | 0,5 |
| - Về chuyển biến xã hội: Giai cấp cũ phân hoá  + Giai cấp địa chủ phong kiến: một bộ phận nhỏ trở nên giàu có, dựa vào Pháp họ ra sức chiếm đoạt ruộng đất của nông dân. Một số địa chủ vừa và nhỏ bị đế quốc chèn ép, ít nhiều có tinh thần chống Pháp.  + Giai cấp nông dân: vừa bị thực dân Pháp, phong kiến bóc lột, bị cướp ruộng đất, thêm nạn thuế khoá… Mất đất, nông dân phải tìm ra các thành phố kiếm việc làm. Họ là một lực lượng cách mạng to lớn. | 0,5 |
| - Các lực lượng xã hội mới xuất hiện:  + Giai cấp công nhân: Xuất thân từ nông dân mất ruộng đất. Số lượng tuy ít nhưng phân bố đều và rất tập trung trong các cơ sở kinh tế chủ yếu của thực dân Pháp.  + Tầng lớp tư sản: họ là những người đứng ra hoạt động công thương nghiệp, kêu gọi mở cửa hiệu buôn bán hoặc lập xưởng sản xuất. Họ bị thực dân Pháp khống chế, chèn ép nên số lượng nhỏ bé, thế lực yếu ớt.  + Tầng lớp tiểu tư sản cũng ngày một đông cùng với sự mở rộng khai thác của thực dân Pháp. | 0,75 |
| + Các sĩ phu Nho học có sự chuyển biến về tư tưởng chính trị. Họ đọc sách của các tác giả ở châu Âu, Trung Quốc, hô hào lập trường học, dạy học theo lối mới, mở các cơ sở sản xuất kinh doanh. Tầng lớp sĩ phu tiến bộ đã nhận ra công cuộc giải phóng dân tộc phải gắn liền với duy tân và thay đổi chế độ xã hội. Họ mất niềm tin vào chế độ phong kiến. Họ bắt đầu có ý thức về dân chủ, dân quyền, khái niệm dân và nước gắn liền với nhau. | 0,5 |
| - Những chuyển biến kinh tế xã hội đã tạo cơ sở kinh tế, xã hội bên trong để tiếp nhận tư tưởng dân chủ tư sản từ bên ngoài xâm nhập vào nước ta, đóng vai trò quan trọng là các tầng lớp xã hội mới cùng với bộ phận sĩ phu tư sản hoá. Do đó, cuộc vận động giải phóng dân tộc đầu thế kỉ XX phát triển theo khuynh hướng mới - khuynh hướng dân chủ tư sản. | 0,25 |
| **Câu 7** | **Tư tưởng duy tân vào đầu thế kỉ XX ở nước ta có điểm gì mới so với trào lưu cải cách, duy tân cuối thế kỉ XIX? Vì sao ở nước ta vào đầu thế kỉ XX không bùng nổ một cuộc cách mạng tư sản?** | **3,0** |
| **1/ Điểm mới của tư tưởng duy tân vào đầu thế kỉ XX so với trào lưu cải cách duy tân cuối thế kỉ XIX** | **2,0** |
| - Về người khởi xướng:  + Cuối thế kỉ XIX: các quan chức, sĩ phu có học vấn cao, đặc biệt là một số sĩ phu Công giáo có dịp ra nước ngoài.  + Đầu thế kỉ XX: tầng lớp sĩ phu tư sản hoá. | 0,5 |
| - Về nội dung:  + Cuối thế kỉ XIX: cải cách theo hướng dân chủ tư sản nhưng vẫn chấp nhận chế độ phong kiến;  + Đầu thế kỉ XX: phủ nhận triều đình phong kiến, đề cao dân quyền, đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa. | 0,5 |
| - Về biện pháp:  + Cuối thế kỉ XIX: dựa vào vua tiến hành cải cách từ trên xuống.  + Đầu thế kỉ XX: dự định dấy lên một phong trào cải cách sâu rộng, nâng cao dân trí, chấn hưng dân khí, làm cho người dân ý thức được quyền của mình. | 0,5 |
| - Kết quả, tác động:  + Cuối thế kỉ XIX: mới dừng lại ở các bản điều trần, không phát động được một phong trào rộng lớn.  + Đầu thế kỉ XX: đạt được những thành tựu cụ thể như cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì, Đông Kinh nghĩa thục lôi cuốn đông đảo nhân dân tham gia, cổ vũ ý thức tự cường dân tộc, thúc đẩy cải cách văn hoá xã hội,… | 0,5 |
|  | **2/** **Ở nước ta vào đầu thế kỉ XX không bùng nổ một cuộc cách mạng tư sản vì:** | **1,0** |
| - Giai cấp tư sản chưa hình thành. Tầng lớp tư sản mới ra đời nhưng bị thực dân Pháp khống chế, chèn ép, thế lực yếu ớt, không đủ khả năng lãnh đạo cách mạng. | 0,25 |
| - Các sĩ phu Nho học là tầng lớp tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản và khởi xướng phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX. Nhưng do hạn chế về tầm nhìn và có những trở lực không thể vượt qua, họ mới chỉ tạo ra cuộc vận động theo khuynh hướng dân chủ tư sản chứ chưa có khả năng là bùng nổ một cuộc cách mạng tư sản ở nước ta. | 0,5 |
| - Tư tưởng dân chủ tư sản mới chỉ du nhập vào đô thị và một bộ phận rất nhỏ trong xã hội. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa du nhập không hoàn chỉnh. | 0,25 |

-----o0o-----

*GV ra đề: Nguyễn Thị Hoàng Vũ*

*SĐT: 0919.157.951*